

(Tiếp theo)

PHẦN HAI : TÁC PHẨM

TIẾU DẪN

Truyện ngắn *Chí Phèo* nguyên có tên là *Cái lò gạch cũ*; khi in thành sách lần đầu (NXB Đời mới, Hà Nội, 1941), nhà xuất bản tự ý đổi tên là *Đôi lúa xứng đôi*. Đến khi in lại trong tập *Luống cày* (Hội Văn hoá cứu quốc xuất bản, Hà Nội, 1946), tác giả đặt lại tên là *Chí Phèo*.

Nam Cao sáng tác từ năm 1936, nhưng đến tác phẩm *Chí Phèo*, nhà văn mới khẳng định được tài năng của mình. *Chí Phèo* là một kiệt tác trong văn xuôi Việt Nam hiện đại, một truyện ngắn có giá trị hiện thực và nhân đạo sâu sắc, mới mẻ, chứng tỏ trình độ nghệ thuật bậc thầy của một nhà văn lớn.

VĂN BẢN

Hắn vừa đi vừa chửi. Bao giờ cũng thế, cứ rượu xong là hắn chửi. Bắt đầu hắn chửi trời. Có hề gì? Trời có cửa riêng nhà nào? Rồi hắn chửi đời. Thế cũng chẳng sao: đời là tất cả nhưng chẳng là ai. Tức mình, hắn chửi ngay tất cả làng Vũ Đại. Nhưng cả làng Vũ Đại ai cũng nhủ: "Chắc nó trù mình ra!". Không ai lên tiếng cả. Tức thật! Ô! Thế này thì tức thật! Tức chết đi được mất! Đã thế, hắn phải chửi cha đúra nào không chửi nhau với hắn. Nhưng cũng không ai ra điều. Mẹ kiếp! Thế có phí rượu không? Thế thì có khổ hắn không? Không biết đúra chết mẹ nào lại để ra thân hắn cho hắn khổ đến nồng nỗi này? A ha! Phải đấy, hắn cứ thế mà chửi, hắn cứ chửi đúra chết mẹ nào để ra thân hắn, để ra cái thằng Chí Phèo! Hắn nghĩ rằng vào mà chửi cái đúra đã để ra Chí Phèo. Nhưng mà biết đúra nào đã để ra Chí Phèo? Có mà trời biết! Hắn không biết, cả làng Vũ Đại cũng không ai biết...

(*Luợt một đoạn*: Một người đi thả ống lươn nhật được Chí Phèo "trần truồng và xám ngắt trong một vát đụp để bên cái lò gạch bỏ không", sau đó, chuyển tay cho người làng nuôi. Lóm lém, làm canh điền cho lí Kiến, Chí Phèo bị lí Kiến ghen, đẩy vào tù. Bảy, tám năm sau, Chí Phèo ra tù...).

Hắn về lớp này trông khác hẳn, mói đầu chẳng ai biết hắn là ai. Trông đặc như thằng *sang đá*⁽¹⁾! Cái đầu thì trọc lốc, cái răng cao trắng hơn, cái mặt thì đen mà rất cong cong, hai mắt gườm gườm trông góm chết! Hắn mặc quần nái đen với cái áo tây vàng⁽²⁾. Cái ngực phanh, đầy những nét chạm trổ rồng phượng với một ông tướng cầm chuỳ⁽³⁾, cả hai cánh tay cũng thế. Trông góm chết!

(1) *Sang đá* (đọc chêch từ tiếng Pháp *gendarme*): cảnh sát.

(2) *Quần nái đen, áo tây vàng*: nái là một loại vải dệt bằng sợi tơ tằm, quần nái đen là quần may bằng vải nái nhuộm đen; áo tây vàng là áo màu vàng may theo lối Âu phục.

(3) *Chuỳ*: vũ khí cổ bằng gỗ hoặc kim loại đầu tròn và to có cán cầm để đánh.

Hắn về hôm trước, hôm sau đã thấy ngồi ở chợ uống rượu với thịt chó suốt từ trưa đến xế chiều. Rồi say khuốt, hắn xách một cái vỏ chai đến cổng nhà bá Kiến, gọi tận tên tục⁽¹⁾ ra mà chửi. Cụ bá không có nhà. Thấy bộ điệu hung hăng của hắn, bà cả dùn bà hai, bà hai thúc bà ba, bà ba gọi bà tư, nhưng rốt cục chẳng bà nào dám ra nói với hắn một vài lời phải chăng. Mặc cái phải cái thằng liều lĩnh quá, nó lại say rượu, tay nó lại nhăm nhăm cầm cái vỏ chai, mà nhà lúc ấy toàn đàn bà cả... Thôi thì cứ đóng cái cổng cho thật chắc rồi mặc thây cha nó, nó có chửi thì tai liền miệng đấy, chửi rồi lại nghe ! Thành thử chỉ có ba con chó dữ với một thằng say rượu !... Thật là ầm ĩ ! Hàng xóm phải một bùa điếc tai, nhưng có lẽ trong bụng thì họ hả : xưa nay họ mới chỉ được nghe bà cả, bà hai, bà ba, bà tư nhà cụ bá chửi người ta, bây giờ họ mới được nghe người ta chửi lại cả nhà cụ bá. Mà chửi mới sướng miệng làm sao ! Mới ngoa ngoắt làm sao ! Họ bảo nhau : "Phen này cha con thằng bá Kiến đố còn dám vác mặt đi đâu nữa ! Mồ mả tổ tiên đến lộn lên mất". Cũng có người hiền lành hơn thì bảo : "Phúc đời nhà nó, chắc ông lí không có nhà...". Ông lí đây là ông lí Cường, con giai cụ bá nổi tiếng là hách dịch, coi người như rơm như rác. Phải ông lí Cường thử có nhà xem nào ! Quả nhiên họ nói có sai đâu ! Đây, có tiếng người sang sảng quát : "Mày muốn lôi thôi gì... cái thằng không cha không mẹ này ! Mày muốn lôi thôi gì ?...". Đã bảo mà ! Cái tiếng quát tháo kia là tiếng lí Cường. Lí Cường đã về ! Lí Cường đã về ! Phải biết... A ha ! Một cái tát rất kêu. Ôi ! Cái gì thế này ? Tiếng đấm, tiếng đá nhau bình bịch, thôi cứ gọi là tan xương ! Bỗng "choang" một cái, thôi phải rồi, hắn đập cái chai vào cột cổng... Ô hắn kêu... Hắn vừa chửi vừa kêu làng như bị người ta cắt họng. Ô hắn kêu !

– Ối làng nước ôi ! Cứu tôi với... Ối làng nước ôi ! Bố con thằng Kiến nó đâm chết tôi ! Thằng lí Cường nó đâm chết tôi rồi, làng nước ôi !... Và họ thấy Chí Phèo lăn lộn dưới đất, vừa kêu vừa lấy mảnh chai cà vào mặt. Máu ra loe loét trông gớm quá ! Mấy con chó xông xáo quanh hắn, sửa rất hăng. Lí Cường hoi tái mặt, đứng nhìn mà cười nhạt, cười khinh bỉ. Hừ ! Ngõ là gì, chẳng hoá ra nằm vạ ! Thì ra hắn định đến đây nằm vạ⁽²⁾ !

Người ta tuôn đến xem. Mấy cái ngõ tối xung quanh đùn ra biết bao nhiêu là người. Thật ồn ào như chợ. Bà cả, bà hai, bà ba, bà tư nhà cụ bá vũng dạ vì có anh lí cũng xung xả ra chửi g López. Thật ra, các bà muốn xem Chí Phèo làm ăn ra sao ? Không khéo nó cố ý gieo vạ cho cụ ông phen này...

(1) *Tên tục* : tên cha mẹ đặt từ khi mới sinh (bằng từ Nôm, thường không hay, theo quan niệm mê tín là để tránh sự chú ý của ma quỷ), chỉ dùng để gọi khi còn nhỏ.

(2) *Nằm vạ* : nằm ì ra để đòi cho kì được một cái gì đó hoặc để bắt đền, nhân có cái cớ nào đó.

Nhưng kia cụ ông đã về. Cụ cất tiếng rất sang hỏi : “Cái gì mà đông thế này ?”. Chỗ này “Lạy cụ”, chỗ kia “Lạy cụ”, người ta kính cẩn đứng dân ra, và Chí Phèo bỗng nằm dài, không nhúc nhích, rên khẽ như gần chết.

Thoáng nhìn qua, cụ đã hiểu cơ sự rồi. Làm lí trưởng rồi chánh tổng, bây giờ lại đến lượt con cụ làm lí trưởng, những việc như thế này cụ không lạ gì. Cụ hãy quát mấy bà vợ đang xung xía chực tông công với chồng :

– Các bà đi vào nhà ; đàn bà chỉ lôi thôi, biết gì !

Rồi quay lại bọn người làng, cụ dịu giọng hơn một chút :

– Cả các ông, các bà nữa, về đi thôi chứ ! Có gì mà xúm lại như thế này ?

Không ai nói gì, người ta lảng dần đi. Vì nể cụ bá cũng có, nhưng vì nghĩ đến sự yên ổn của mình cũng có : người nhà quê vốn ghét lôi thôi. Ai dại gì mà đứng ý ra đấy, có làm sao họ triệu mình đi làm chứng. Sau còn tro lại Chí Phèo và cha con cụ bá. Bây giờ cụ mới lại gần hấn khẽ lay mà gọi :

– Anh Chí ơi ! Sao anh lại làm ra thế ?

Chí Phèo lim dim mắt, rên lên :

– Tao chỉ liều chết với bố con nhà mày đấy thôi. Nhưng tao mà chết thì có thằng sạt nghiệp, mà còn rủ tù chưa biết chừng.

Cụ bá cười nhạt, nhưng tiếng cười giòn giã lắm ; người ta bảo cụ hơn người cũng bởi cái cười :

– Cái anh này nói mới hay ! Ai làm gì anh mà anh phải chết ? Đời người chứ có phải con ngoé đâu ? Lại say rồi phải không ?

Rồi, đổi giọng cụ thân mật hỏi :

– Về bao giờ thế ? Sao không vào tôi chơi ? Đi vào nhà uống nước.

Thấy Chí Phèo không nhúc nhích, cụ tiếp luôn :

– Nào đứng lên đi. Cứ vào đây uống nước đã. Có cái gì, ta nói chuyện tử tế với nhau. Cần gì mà phải làm thanh động⁽¹⁾ lên như thế, người ngoài biết, mang tiếng cả.

Rồi vừa xốc Chí Phèo, cụ vừa phàn nán :

– Khổ quá, giá có tôi ở nhà thì có đâu đến nỗi. Ta nói chuyện với nhau, thế nào cũng xong. Người lớn cả, chỉ một câu chuyện với nhau là đủ. Chỉ tại thằng lí Cường nóng tính, không nghĩ trước nghĩ sau. Ai chứ anh với nó còn có họ kia đấy.

Chí Phèo chẳng biết họ hàng ra làm sao, nhưng cũng thấy lòng nguôi nguôi. Hắn cố làm ra vẻ nặng nề, ngồi lên. Cụ bá biết rằng mình đã thắng, đưa mắt nháy con một cái, quát :

– Lí Cường đâu ! Tôi mày đáng chết. Không bảo người nhà đun nước, mau lên !

(1) *Thanh động* : huyên náo, ồn ào.

(Lược một đoạn : Chí Phèo trở thành tay sai của bá Kiến, càng ngày càng hung hăn, ngang ngược và triền miên say.)

Chiều nay, như mọi buổi chiều, Chí Phèo lại “vừa đi vừa chửi”. Và cũng như mọi chiều, vẫn không một ai đáp lời hắn. Hắn rất tức tối, định ghé vào bất kì nhà nào đập bể một cái gì cho bõ tức. Hắn rẽ vào nhà tự Làng giữa lúc lão này đang uống rượu một mình dưới trăng. Chí Phèo sà xuống, cùng uống. Khi đã thoả thuê, hắn lảo đảo ra về, nhưng không về lều mà đi ra bờ sông gần nhà. Ở đó, Chí Phèo đã gặp thị Nở – một người đàn bà xấu xí, ngắn ngoi, ế chồng – ra sông kín nước ngồi nghỉ rồi ngủ quên. Họ ăn nằm với nhau rồi cùng ngủ say dưới trăng. Đến nửa đêm, Chí Phèo đau bụng, nôn mửa. Thị Nở dùi hắn vào trong lều, đặt lên chông, đắp chiếu cho hắn rồi ra về...)

Khi Chí Phèo mở mắt thì trời sáng đã lâu. Mặt trời chắc đã lên cao, và nắng bên ngoài chắc là rực rỡ. Cứ nghe chim ríu rít bên ngoài đủ biết. Nhưng trong cái lều ẩm thấp vẫn mới chỉ hơi lờ mờ. Ở đây người ta thấy chiều lúc xế trưa và gặp đêm khi bên ngoài vẫn sáng. Chưa bao giờ Chí Phèo nhận thấy thế bởi chưa bao giờ hết say.

Nhưng bây giờ thì hắn tỉnh. Hắn bâng khuâng như tỉnh dậy sau một con say rất dài. Cũng như những người say tỉnh dậy, hắn thấy miệng đắng, lòng mơ hồ buồn. Người thì bùn rùn, chân tay không buồn nhấc. Hay là đòi rượu ? Nghĩ đến rượu, hắn hơi rung mình. Ruột gan lại nôn nao lên một tí. Hắn sợ rượu cũng như những người ốm thường sợ cơm. Tiếng chim hót ngoài kia vui vẻ quá ! Có tiếng cười nói của những người đi chợ. Anh thuyền chài gõ mái chèo đuối cá. Những tiếng quen thuộc ấy hôm nào chả có. Nhưng hôm nay hắn mới nghe thấy... Chao ôi là buồn !

- Vải hôm nay bán mấy ?
- Kém ba xu, dì ạ !
- Thế thì còn ăn thua gì !
- Có khéo co mới được một tấm năm xu.
- Thật thế đấy. Nhưng chẳng lẽ rằng lại chơi...

Chí Phèo đoán chắc rằng một người đàn bà hỏi một người đàn bà khác đi bán vải ở Nam Định về. Hắn lại nao nao buồn, là vì mẫu chuyện ấy nhắc cho hắn một cái gì rất xa xôi. Hình như có một thời hắn đã ao ước có một gia đình nhỏ. Chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải. Chúng lại bỏ một con lợn nuôi để làm vốn liếng. Khá giả thì mua dăm ba sào ruộng làm.

Tỉnh dậy hắn thấy già mà vẫn còn cô độc. Buồn thay cho đời ! Có lí nào như thế được ? Hắn đã già rồi hay sao ? Ngoài bốn mươi tuổi đâu... Dẫu sao, đó không phải tuổi mà người ta mới bắt đầu sửa soạn. Hắn đã tới cái dốc bên kia của đời. Ở những người như hắn, chịu đựng biết bao nhiêu là chất độc, dày đoạ cực nhọc, mà chưa bao giờ ốm, một trận ốm có thể gọi là dấu hiệu báo rằng cơ thể

đã hư hỏng nhiều. Nó là một cơn mưa gió cuối thu cho biết trời gió rét, nay mùa đông đã đến. Chí Phèo hình như đã trông trước thấy tuổi già của hắn, đói rét và ốm đau, và cô độc, cái này còn đáng sợ hơn đói rét và ốm đau.

Cũng may thị Nở vào. Nếu thị không vào, cứ để hắn vẫn vơ nghī mãi, thì đến khóc được mất. Thị vào cắp một cái rổ, trong có một nồi gì đậm vung. Đó là một nồi cháo hành còn nóng nguyên. Là vì lúc còn đêm, thị trăn trọc một lát, thị bỗng nhiên nghĩ rằng : cái thằng liều lĩnh ấy kể ra thì đáng thương, còn gì đáng thương bằng đau ốm mà nằm còng queo một mình. Giá thử đêm qua không có thị thì hắn chết. Thị kiêu ngạo vì đã cứu sống cho một người. Thị thấy như yêu hắn : đó là cái lòng yêu của một người làm ơn. Nhưng cũng có cả lòng yêu của một người chịu ơn. Một người như thị Nở càng không quên được. Cho nên thị nghī : mình bỏ hắn lúc này thì cũng bạc. Dẫu sao cũng đã ăn nằm với nhau ! Ăn nằm với nhau như “vợ chồng”. Tiếng “vợ chồng” thấy ngường ngượng mà thịnh thích. Đó vẫn là điều mong muốn âm thầm của con người khốn nạn ấy chăng ? Hay là sự khoái lạc của xác thịt đã làm nổi dậy những tính tình mà thị chưa bao giờ biết ?

Chỉ biết rằng thị muốn gặp Chí Phèo, gặp hắn mà nhắc lại chuyện đêm qua thì chắc buồn cười lắm. Góm ! Sao lại có thứ người đâu mà lì quá thế ! Người ta ngồi đầy mà dám xán lăn ngay vào, nó chả ngang ngược mà người ta kêu bé, nó lại làm to hơn. Mà kể thì cũng ngù ngờ. Cái thằng trời đánh không chết ấy, nó còn sợ ai mà hòng kêu. Nhưng mà đáng kiếp. Thổ trận ấy thật là phải biết. Cứ gọi là hôm nay nhọc đù. Phải cho hắn ăn tí gì mới được. Đang ốm thế thì chỉ ăn cháo hành, ra được mồ hôi thì là nhẹ nhõm người ngay đó mà... Thế là vừa sáng thị đã chạy đi tìm gạo. Hành thì nhà thị may lại còn. Thị nấu bỏ vào cái rổ, mang ra cho Chí Phèo.

Thằng này rất ngạc nhiên. Hết ngạc nhiên thì hắn thấy mắt hình như ướt ướt. Bởi vì lần này là lần thứ nhất hắn được một người đàn bà cho. Xưa nay, nào hắn có thấy ai tự nhiên cho cái gì. Hắn vẫn phải doạ nạt hay là giật cướp. Hắn phải làm cho người ta sợ. Hắn nhìn bát cháo bốc khói mà bâng khuâng. Thị Nở thì chỉ nhìn trộm hắn rồi lại toe toét cười. Trông thị thế mà có duyên. Tình yêu làm cho có duyên. Hắn thấy vừa vui vừa buồn. Và một cái gì nữa giống như là ăn năn. Cũng có thể như thế lắm. Người ta hay hối hận về tội ác khi không đủ sức mà ác nữa. Thị Nở giục hắn ăn nóng. Hắn cầm lấy bát cháo đưa lên mồm. Trời ơi cháo mới thơm làm sao ! Chỉ khói xông vào mũi cũng đủ làm người nhẹ nhõm. Hắn húp một húp và nhận ra rằng : những người suốt đời không ăn cháo hành không biết rằng cháo hành ăn rất ngon. Nhưng tại sao mãi đến tận bây giờ hắn mới nếm mùi vị cháo ?

Hắn tự hỏi rồi lại tự trả lời : Có ai nấu cho mà ăn đâu ? Mà còn ai nấu cho mà ăn nữa ! Đời hắn chưa bao giờ được săn sóc bởi một bàn tay “đàn bà”. Hắn nhớ đến “bà ba”, cái con quỷ cái hay bắt hắn bóp chân mà lại cứ bóp lên trên, trên nữa. Nó chỉ nghĩ đến sao cho thoả nó chứ có yêu hắn đâu. Hồi ấy hắn hai mươi. Hai mươi tuổi, người ta không là đá, nhưng cũng không toàn là xác thịt. Người ta

không thích cái gì người ta khinh. Vả lại bị một con đàn bà gọi đến mà bóp chân ! Hắn thấy nhục hơn là thích, huống hồ lại sợ. Quả thật, từ khi biết rằng con vợ chủ sai hắn làm một việc không chính đáng, hắn vừa làm vừa run. Không làm thì không được ; mọi việc trong nhà, quyền bà ba. Chứ hắn, hắn còn lòng nào đâu ! Đến nỗi người đàn bà phát cáu. Bà thấy xa xôi không được, phải làm đến nơi. Bà bảo hắn rằng : "Mày thực thà quá ! Con trai gì hai mươi tuổi mà đã như ông già". Hắn vẫn giả vờ không hiểu. Bà lắng lơ bảo : "Chả nhẽ tao gọi mày vào chỉ để bóp chân thế này thôi ư ?...". Và thấy hắn dùng dằng, bà mắng xoi xoi vào mặt. Hắn chỉ thấy nhục, chử yêu đương gì. Không, hắn chưa được một người đàn bà nào yêu cả, vì thế mà bát cháo hành của thị Nở làm hắn suy nghĩ nhiều. Hắn có thể tìm bạn được, sao lại chỉ gây kẻ thù ?

Bát cháo húp xong rồi, thị Nở đỡ lấy bát cháo và múc thêm bát nữa. Hắn thấy mình đẫm bao nhiêu mồ hôi. Mồ hôi chảy ra trên đầu, trên mặt, những giọt to như giọt nước. Hắn đưa tay áo quét ngang một cái, quét mũi, cười rồi lại ăn. Hắn càng ăn, mồ hôi lại càng ra nhiều. Thị Nở nhìn hắn, lắc đầu, thương hại. Hắn thấy lòng thành trẻ con. Hắn muốn làm nũng với thị như với mẹ. Ôi sao mà hắn hiền, ai dám bảo đó là cái thằng Chí Phèo vẫn đập đầu, rạch mặt mà đâm chém người ? Đó là cái bản tính của hắn, ngày thường bị lấp đi, hay trận ốm thay đổi hắn về sinh lí cũng thay đổi cả tâm lí nữa ? Những người yếu đuối vẫn hay hiền lành. Muốn ác, phải là kẻ mạnh. Hắn đâu còn mạnh nữa. Và có lúc hắn ngầm mình mà lo. Xưa nay hắn chỉ sống bằng giật cướp và doạ nạt. Nếu không còn sức mà giật cướp, doạ nạt nữa thì sao ? Đã đành, hắn chỉ mạnh vì liều. Nhưng hắn mơ hồ thấy rằng sẽ có một lúc mà người ta không thể liều được nữa. Bấy giờ mới nguy ! Trời ơi ! Hắn thèm lương thiện, hắn muốn làm hoà với mọi người biết bao ! Thị Nở sẽ mở đường cho hắn. Thị có thể sống yên ổn với hắn thì sao người khác lại không thể được. Họ sẽ thấy rằng hắn cũng có thể không làm hại được ai. Họ sẽ lại nhận hắn vào cái xã hội bằng phẳng, thân thiện của những người lương thiện. Hắn băn khoăn nhìn thị Nở, như thăm dò. Thị vẫn im lặng, cười tin cẩn. Hắn thấy tự nhiên nhẹ người. Hắn bảo thị :

– Giá cứ thế này mãi thì thích nhỉ ?

Thị không đáp, nhưng cái mũi đỏ của thị nhu càng bệnh ra. Hắn thấy thế cũng không có gì là xấu. Bằng một cái giọng nói và một vẻ mặt rất phong tình⁽¹⁾ theo ý hắn, hắn bảo thị :

– Hay là mình sang đây ở với tớ một nhà cho vui.

Thị lườm hắn. Một người thật xấu khi yêu cũng lườm. Hắn thích chí, khanh khách cười. Lúc tỉnh táo, hắn cười nghe thật hiền. Thị Nở lấy làm bằng lòng lắm. Bây giờ thì mấy bát cháo ý chừng đã ngấm. Hắn thấy lòng rất vui. [...]

(1) *Phong tình* : lắng lơ, tình tứ.

Chúng sẽ làm thành một cặp rất xứng đôi. Chúng cũng nhận thấy thế và nhất định là lấy nhau. Như thế năm ngày chẵn, thị ở nhà hăn cả ngày lẫn đêm, trừ những lúc đi kiếm tiền. Hăn không còn kinh rượu nhưng cố uống cho thật ít. Để cho khỏi tốn tiền, nhưng nhất là để tỉnh táo mà yêu nhau. Đàn bà không có men như rượu nhưng cũng làm người say. Và hăn say thị lắm. Nhưng thị lại là người dở hơi. Đến hôm thứ sáu, thì thị bỗng nhớ rằng thị có một người cô ở đời. Người cô ấy nội ngày nay sẽ về. Thị nghĩ bụng : hãy dừng yêu để hỏi cô thị đã.

Thấy thị hỏi, bà già kia bật cười. Bà tưởng cháu bà nói đùa. Nhưng chợt nhớ ra rằng cháu bà vốn dở hơi. Bà bỗng trở nên hoảng hốt. Bà nhục cho ông cha nhà bà. Cũng có lẽ bà tủi cho thân bà. Bà nghĩ đến cái đời dài dằng dặc của bà, không có chồng. Bà thấy chua xót lắm. Bà uất ức, uất ức với ai không biết. Nhưng rồi đổ cái uất ức ngay lên cháu bà ! Người đàn bà đức hạnh thấy cháu bà sao mà đĩ thế ! Thật đốn mạt. Ngoài ba mươi tuổi mà chưa trót đời. Ngoài ba mươi tuổi... ai lại còn đi lấy chồng ! Ai đời lại còn đi lấy chồng ! Ủ ! Mà có lấy thì lấy ai chứ ?... Đàn ông đã chết hết cả rồi hay sao, mà lại đâm đầu đi lấy một thằng không cha. Ai lại đi lấy thằng chỉ có một nghề là rạch mặt ra ăn vạ. Trời ơi ! Nhục nhã ơi là nhục nhã ! Hồi ông cha nhà bà ! Bà gào lên như con mẹ dại. Bà xỉa xói vào mặt cái con cháu gái ba mươi tuổi mà chưa trót đời. Bà bảo phắt nó :

– Đã nhịn được đến bằng này tuổi thì nhịn hăn ; ai lại đi lấy thằng Chí Phèo !

Thị nghe thấy thế mà lộn ruột. Nhưng thị biết cái bà làm sao ? Con người ấy có quyền nói thế, bởi con người ấy năm mươi tuổi rồi, năm mươi tuổi còn ai lấy chồng. Thị biết cái làm sao ? Mà không cái được thì giận dữ nổi lên đúng đùng. Thị tức lắm ! Thị tức lắm ! Thị cần đổ cái tức ấy lên một người. Thị ton ton chạy lên nhà nhân ngái⁽¹⁾. Thị thấy hăn đương uống rượu, và vừa uống vừa lầm bầm chửi thị về nhà lâu. Hăn không quen đợi ; bởi phải đợi, hăn lại lôi rượu, và uống cho đỡ buồn. Uống vào thì phải chửi, quen mồm rồi ! Nhưng thị làm gì mà hăn chửi ? Mà hăn có quyền gì chửi thị ? Ô, thị điên lên mất ! Thị giẫm chân xuống đất, rồi lại nhảy cẳng lên như thượng đồng⁽²⁾. Hăn thú vị quá, lắc lư cái đầu cười. Lại còn cười ! Nó nhạo thị. Trời ơi ! Thị điên lên mất, trời ơi là trời ! Thị chống tay vào háng, vênh vênh cái mặt, và dồn cái môi vĩ đại lên, trút vào mặt hăn tất cả lời bà cô. Hăn nghĩ ngợi một tí rồi hình như hiểu, hăn bỗng nhiên ngắn người. Thoáng một cái, hăn lại như hít thấy hơi cháo hành. Hăn cứ ngồi ngắn mặt, không nói gì. Thị trút xong giận rồi. Cái mũi đỏ của thị dị xuống rồi lại banh ra. Thị hả hê lắm lắm. Thị ngoay ngoái cái mông đít đi ra về. Hăn sững sốt, đứng lên gọi lại. Ai mà thèm lại ! Còn muốn lôi thôi cái gì ? Hăn đuổi theo thị, nắm lấy tay. Thị gạt ra,

(1) *Nhân ngái* : người tình.

(2) *Thượng đồng* : lên đồng (một nghi lễ gọi hồn người chết nhập vào người sống theo mê tín).

lại giúi thêm cho một cái. Hắn lăn khoèo xuống sân. Đã lăn ra thì hắn phải kêu : bao giờ chả thế. Hắn nhặt một hòn gạch vỡ, toan đập đầu. Nhưng hình như hắn chưa thật say. Vì hắn nghĩ : đập đầu ở đây chỉ thiệt ; đập đầu ở đây, để mà nằm ăn vạ ai ? Hắn tự phải đến cái nhà con dì Nở kia. Đến để đâm chết cả nhà nó, đâm chết cái con khom⁽¹⁾ già nhà nó. Nếu không đâm được, lúc ấy hãy đập đầu ra kêu làng. Muốn đập đầu, phải uống thật say. Không có rượu, lấy gì làm máu cho nó chảy ! Phải uống thêm chai nữa. Và hắn uống. Nhưng tức quá, càng uống lại càng tỉnh ra. Tỉnh ra, chao ôi, buồn ! Hơi rượu không sắc sưa, hắn cứ thoang thoảng thấy hơi cháo hành. Hắn ôm mặt khóc rung rức. Rồi lại uống. Rồi lại uống. Hắn uống đến say mềm người rồi hắn đi. Hắn ra đi với một con dao ở thắt lưng. Hắn lầm nhầm : “Tao phải đâm chết nó ! Tao phải đâm chết nó !”. Nhưng hắn lại cứ thẳng đường mà đi. Cái gì đã làm hắn quên rẽ vào nhà thị Nở ? Những thằng điên và những thằng say rượu không bao giờ làm những cái mà lúc ra đi chúng định làm.

Trời nắng lấm, nên đường vắng. Hắn cứ đi, cứ chửi, cứ doạ giết “nó”, và cứ đi. Bây giờ đến ngõ nhà cụ bà. Hắn xông xông đi vào. Cả nhà đi làm đồng vắng, chỉ có mình cụ bà đang nằm nghỉ trưa. Nghe tiếng hắn, cụ thấy sao bức mình ! Chính thật thì cụ đã đang bức mình. Bởi vì cụ thấy đầu hơi nhức. Cụ đang muốn có một bàn tay man mát xoa cái đầu. Cũng có lẽ, cụ chỉ muốn bà tư dừng đi lâu quá thế. Đi lâu thế, không biết rằng đi đâu ? Sao bà ấy còn trẻ quá ! Gần bốn mươi rồi mà trông còn phây phây, còn phây phây quá đi nữa ! Cụ năm nay đã ngoài sáu mươi. Già yếu quá, nghĩ mà chua xót. Giá thế thì bà ấy chỉ cũng già cho xong. Bà ấy lại cứ trẻ, cứ phây phây, cứ đẹp như mới ngoài hai mươi tuổi, mà sao đa tình. Nhìn thì thích nhưng mà tung túc lạ. Khác gì nhai miếng thịt bò lụt sụt khi rụng gần hết răng. Mắt bà, miệng bà, có duyên, nhưng trông đĩ lắm ! Hơi một tí thì cười toe toét, tí cả mắt lại, cái má thì hây hây. Mà thấy ghét những thằng trai trẻ, già làm con bà không đáng, mà thấy bà đâu cũng đùa. Chúng đùa nhạt như nước ốc, chỉ được cái thô tục, mà gặp ai đâu cũng cười ! Chẳng nghĩ gì đến địa vị cả, người đâu mà vô tâm. Tức lạ ! Cụ chỉ muốn cho tất cả những thằng trai trẻ đi ở tù... Những lúc như thế, thì một người dẫu khôn ngoan cũng không bình tĩnh được. Nhất là khi trông thấy một thằng chỉ đến vòi tiền uống rượu như Chí Phèo. Tuy vậy, cụ cũng móc săn năm hào. Thà móc săn để tống nó đi cho chóng. Nhưng móc rồi, cụ cũng phải quát một câu cho nhẹ người :

– Chí Phèo đấy hở ? Lè bè vừa vừa chứ, tôi không phải là cái kho.

Rồi ném bẹt năm hào xuống đất, cụ bảo hắn :

(1) Con khom (khom : lung còng xuống do tuổi tác) : người đàn bà già (nói một cách khinh ghét).

– Cầm lấy mà cút, đi đi cho rảnh. Rồi làm mà ăn chứ cứ báo⁽¹⁾ người ta mãi à ?
Hắn trợn mắt, chỉ vào mặt cụ :

– Tao không đến đây xin nǎm hào.

Thấy hắn toan làm dữ, cụ đành dịu giọng :

– Thôi, cầm lấy vậy, tôi không còn hơn.

Hắn vênh cái mặt lên, rất là kiêu ngạo :

– Tao đã bảo tao không đòi tiền.

– Giỏi ! Hôm nay mới thấy anh không đòi tiền. Thế thì anh cần gì ?

Hắn dōng dạc :

– Tao muốn làm người lương thiện.

Bá Kiến cười ha hả :

– Ô tưởng gì ! Tôi chỉ cần anh lương thiện cho thiên hạ nhờ.

Hắn lắc đầu :

– Không được ! Ai cho tao lương thiện ? Làm thế nào cho mất được những vết mảnh chai trên mặt này ? Tao không thể là người lương thiện nữa. Biết không ! Chỉ có một cách... biết không !... Chỉ còn một cách là... cái này ! Biết không !...

Hắn rút dao ra, xông vào. Bá Kiến ngồi nhởm dậy, Chí Phèo đã văng dao tới rồi. Bá Kiến chỉ kịp kêu một tiếng. Chí Phèo vừa chém túi bụi vừa kêu làng thật to. Hắn kêu làng, không bao giờ người ta vội đến. Bởi thế khi người ta đến thì hắn cũng đã đang giây đành đạch ở giữa bao nhiêu là máu tươi. Mắt hắn trợn ngược. Mồm hắn ngáp ngáp, muốn nói, nhưng không ra tiếng. Ở cổ hắn, thỉnh thoảng máu vẫn còn út ra.

*

* * *

Cả làng Vũ Đại nhao lên. Họ bàn tán rất nhiều về vụ án không ngờ ấy. Có nhiều kẻ mừng thầm. Không thiếu kẻ mừng ra mặt. Có người nói xa xôi : “Trời có mắt đấy, anh em ạ !”. Người khác thì nói toạc : “Thằng nào chứ hai thằng ấy chết thì không ai tiếc ! Rõ thật bọn chúng giết nhau, nào có phải cần đến tay người khác đâu”. Mừng nhất là họ kì hào ở trong làng. Họ tuôn đến để hỏi thăm, nhưng chính là để nhìn lí Cường bằng những con mắt thoả mãn và khiêu khích. Đội Tảo, không cần kín đáo, nói toang toang ngay ngoài chợ trước mặt bao nhiêu người : “Thằng bố chết, thằng con lớp này không khỏi người ta cho ăn bùn”. Ai chả hiểu “người ta” đó là chính ông. Bọn đàn em thì bàn nhỏ : “Thằng mọt già

(1) *Cú báo* : cú ăn hại.

ấy chết, anh em mình nên ăn mừng". Những người biết điều thì hay ngờ vực ; họ chép miệng nói : "Tre già măng mọc, thằng ấy chết, còn thằng khác, chúng mình cũng chẳng lợi tí gì đâu".

Bà cô thị Nở chỉ vào tận mặt cháu mà đay nghiến :

– Phúc đời nhà mày, con nhé. Chả ôm lấy ông Chí Phèo.

Thị cười và nói lảng :

– Hôm qua làm biên bản, lí Cường nghe đâu đã tốn gần một trăm. Thiệt người lại thiệt của.

Nhưng thị nghĩ thầm :

– Sao có lúc nó hiền như đất.

Và nhớ lại những lúc ăn nằm với hắn, thị nhìn trộm bà cô, rồi nhìn nhanh xuống bụng :

– Nói dại, nếu mình chưa, bây giờ hắn chết rồi, thì làm ăn thế nào ?

Đột nhiên thị thấy thoáng hiện ra một cái lò gạch cũ bỏ không, xa nhà cửa, và vắng người lại qua...

(Theo *Nam Cao – Tác phẩm*, tập I,⁽¹⁾
NXB Văn học, Hà Nội, 1977)

HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

1. Cách vào truyện của Nam Cao độc đáo như thế nào ? Hãy nêu ý nghĩa tiếng chửi của nhân vật Chí Phèo trong đoạn văn mở đầu thiên truyện.
2. Việc gặp gỡ thị Nở đã có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc đời Chí Phèo ? Những gì đã diễn ra trong tâm hồn Chí Phèo sau cuộc gặp gỡ đó ?
3. Phân tích diễn biến tâm trạng của Chí Phèo sau khi bị thị Nở từ chối chung sống. Vì sao Chí Phèo có hành động thật dữ dội, bất ngờ (uống rượu, xách dao đi giết bá Kiến rồi tự sát) ?
4. Qua hình tượng Chí Phèo, hãy làm rõ nghệ thuật điển hình hoá của Nam Cao (chú ý việc khắc họa tính cách và nghệ thuật miêu tả, phân tích tâm lí nhân vật).
5. Ngôn ngữ kể chuyện của tác giả và ngôn ngữ nhân vật trong truyện ngắn này có gì đặc sắc ?
6. Tư tưởng nhân đạo sâu sắc, mởi mẻ của Nam Cao qua truyện ngắn này ?

(1) Có tham khảo một vài văn bản khác.

GHI NHỚ

- *Chí Phèo* là một kiệt tác của nền văn xuôi Việt Nam hiện đại. Qua truyện ngắn này, Nam Cao khai quật một hiện tượng xã hội ở nông thôn Việt Nam trước Cách mạng : một bộ phận nông dân lao động lương thiện bị đẩy vào con đường tha hoá, lưu manh hoá. Nhà văn đã kết án đanh thép cái xã hội tàn bạo tàn phá cả thể xác và tâm hồn người nông dân lao động, đồng thời, khẳng định bản chất lương thiện của họ, ngay trong khi họ bị vùi dập mất cả nhân hình, nhân tính. *Chí Phèo* là một tác phẩm có giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo sâu sắc, mới mẻ.
- *Chí Phèo* thể hiện tài năng truyện ngắn bậc thầy của Nam Cao : xây dựng thành công những nhân vật điển hình bất hủ ; nghệ thuật trần thuật linh hoạt, tự nhiên mà vẫn nhất quán, chặt chẽ ; ngôn ngữ nghệ thuật đặc sắc.

LUYỆN TẬP

1. Trong truyện ngắn *Đời thừa*, Nam Cao viết : “Văn chương không cần đến những người thợ khéo tay, làm theo một vài kiểu mẫu đưa cho. Văn chương chỉ dung nạp những người biết đào sâu, biết tìm tòi, khai những nguồn chưa ai khai, và sáng tạo những cái gì chưa có”.
Với những hiểu biết về sự nghiệp sáng tác của Nam Cao, anh (chị) hãy phát biểu ý kiến của mình về quan điểm nghệ thuật nói trên của nhà văn.
2. Vì sao truyện ngắn *Chí Phèo* được coi là một kiệt tác của nền văn xuôi Việt Nam hiện đại ?